

Số: 501/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở các khu vực đề nghị khai thác thu hồi khoáng sản trong dự án đầu tư xây dựng công trình: Dự án Thủy điện Ba Vì, tại xã Ba Ngạc, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 101/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 và Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư;

Trên cơ sở Quyết định số 1357/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Thủy điện Ba Vì;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2810/STNMT-KS ngày 01/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khoanh định các khu vực đề nghị khai thác thu hồi khoáng sản trong dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án Thủy điện Ba Vì tại xã Ba Ngạc, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, cụ thể:

Các khu vực đề nghị khai thác thu hồi khoáng sản trong dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án Thủy điện Ba Vì tại xã Ba Ngạc, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi gồm 02 khu vực nằm trong diện tích của Dự án, được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ (Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰), như sau:

1. Khu vực xin thu hồi khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường gồm 02 vị trí:

a) Vị trí 01 nằm ở bờ tả cách đập về khoảng 200m về phía thượng lưu sông Re thuộc địa bàn xã Ba Ngạc, có diện tích 0,9 ha, được giới hạn bởi 07 điểm góc K1.1, K1.2, K1.3, K1.4, K1.5, K1.6 và K1.7, có tọa độ (Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3^o), cụ thể như sau:

Điểm góc	Tọa độ (VN2000)	
	X(m)	Y(m)
K1.1	1634122.94	559876.02
K1.2	1634095.07	559851.59
K1.3	1634049.79	559826.91
K1.4	1633967.15	559826.67
K1.5	1634000.00	559896.57
K1.6	1634052.40	559907.47
K1.7	1634111.18	559907.89

b) Vị trí 02 nằm ở bãi bồi trong lòng hồ thuộc dự án, thuộc địa bàn các xã: Ba Ngạc, Ba Tiêu, có diện tích 8,06 ha, được giới hạn bởi 13 điểm góc K2.1, K2.2, K2.3, K2.4, K2.5, K2.6 và K2.7, K2.8, K2.9, K2.10, K2.11, K2.12 và K2.13, có tọa độ (Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3^o), cụ thể như sau:

Điểm góc	Tọa độ (VN2000)	
	X(m)	Y(m)
K2.1	1633584.49	560055.59
K2.2	1633447.94	559980.56
K2.3	1633380.90	560054.79
K2.4	1633306.84	560124.04
K2.5	1633243.03	560177.51
K2.6	1633178.94	560223.32
K2.7	1633083.31	560272.66
K2.8	1633112.37	560338.03
K2.9	1633192.43	560422.11
K2.10	1633270.59	560364.06
K2.11	1633345.62	560300.80
K2.12	1633406.01	560235.69
K2.13	133468.81	560170.63

2. Khu vực xin thu hồi khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong mặt bằng hồ móng của dự án Thủy điện Ba Vì thuộc địa bàn xã Ba Ngạc, có diện tích 4,22 ha, được giới hạn bởi 08 điểm góc K1, K2, K3, K4,

K5, K6, K7 và K8, có tọa độ (Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰), cụ thể như sau:

Điểm góc	Tọa độ (VN2000)	
	X(m)	Y(m)
K1	1634319.02	560149.60
K2	1634239.87	560154.76
K3	1634216.54	560189.21
K4	1634219.19	560309.96
K5	1634266.09	560336.45
K6	1634472.70	560335.95
K7	1634506.28	560262.97
K8	1634396.56	560179.96

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Hướng dẫn Công ty Cổ phần Đầu tư Điện năng Ba Vì lập hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án đầu tư xây dựng công trình Thủy điện Ba Vì tại xã Ba Ngạc, xã Ba Tiêu, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi theo đúng quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND huyện Ba Tơ, thực hiện việc quản lý các vị trí, khu vực trên đảm bảo không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh; rừng phòng hộ có liên quan và các công trình hạ tầng xung quanh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ; Chủ tịch UBND các xã: Ba Ngạc và Ba Tiêu; Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Điện năng Ba Vì và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- VPUB: PCVP, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN(tnh271).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

